

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 56/2024/HS-ST
Ngày 22-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hải.

Thẩm phán: Ông Đỗ Tuấn Long.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Nga;
Bà Nguyễn Thị Kim Thanh;
Ông Lê Bắc Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Cầm Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Thào A T, sinh ngày 01/01/1990 tại huyện B, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản S, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Thào A T1 và bà Lò Thị M1; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/6/2023 cho đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hoàng Trung T2, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm T3 tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 00 phút ngày 18/6/2023, Tổ công tác Đoàn Biên phòng của khẩu L Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Sơn La phối hợp với các lực lượng chức năng làm nhiệm vụ tại khu vực bản O, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La phát

hiện, bắt quả tang Thào A T đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Thào A T.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 15 túi nilon gồm 12 túi màu xanh, 03 túi màu hồng, bên trong mỗi túi đều chứa các viên nén màu hồng, nghi là ma túy tổng hợp; 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa chất cục bột màu trắng, nghi là Heroine. Ngoài ra còn tạm giữ của Thào A T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO.

Hồi 14 giờ 15 phút ngày 19/6/2023, Đoàn Biên phòng cửa khẩu L tiến hành lập Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu giám định, niêm phong vật chứng đối với số vật chứng thu giữ, kết quả:

- Bên trong 15 túi nilon (12 túi màu xanh, 03 túi màu hồng) chứa tổng cộng 2.831 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 277,61 gam, trích lấy trong mỗi túi 05 viên, tổng 45 viên có khối lượng 7,35 gam, ký hiệu từ T1 đến T15 làm mẫu trưng cầu giám định chất ma túy.

- Chất cục bột màu trắng có khối lượng 0,49 gam, trích lấy 0,16 gam ký hiệu T16 làm mẫu trưng cầu giám định chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 1537/KL-KTHS ngày 20/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“- Mẫu ký hiệu từ T1 đến T15 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là T1 = 0,49 gam; T2 = 0,49 gam; T3 = 0,49 gam; T4 = 0,49 gam; T5 = 0,49 gam; T6 = 0,49 gam; T7 = 0,49 gam; T8 = 0,49 gam; T9 = 0,49 gam; T10 = 0,49 gam; T11 = 0,49 gam; T12 = 0,49 gam; T13 = 0,49 gam; T14 = 0,49 gam; T15 = 0,49 gam.

- Mẫu ký hiệu T16 gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin),... khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,16 gam.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 277,61 gam; loại Methamphetamine và 0,49 gam; loại Heroine (Heroin)...”.

Quá trình điều tra, Thào A T khai nhận:

Ngày 17/6/2023, Thào A T đang đi làm ở lán nương tại bản S, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La thì nhận được điện thoại của một người đàn ông tên là T4 (T đã gặp T4 một lần khi đi làm thuê phát nương ở bản O, xã C nhưng không biết họ và địa chỉ của T4 ở đâu), T4 đặt vấn đề mua 30.000.000 đồng hồng phiến, T đồng ý vào báo giá 2.000.000 đồng/01 túi hồng phiến, T4 đồng ý và xin thêm một ít Heroine để sử dụng. T hẹn khi nào có ma túy sẽ thông báo.

Khoảng 08 giờ ngày 18/6/2023, T đi xe máy nhãn hiệu Honda Win (T không nhớ biển kiểm soát) từ nhà đến khu vực đường biên giới Việt Nam - Lào, thuộc khu vực bản T5, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông Lào (T không biết họ tên và địa chỉ ở đâu). Qua nói chuyện, biết người đàn ông có ma túy nên T đã hỏi mua 15 túi hồng phiến và xin thêm 01 gói Heroine, người đàn ông nói hồng phiến bán với giá 15.000.000 đồng. Do không có tiền nên T đã lấy chiếc xe máy Honda Win tính với giá 15.000.000 đồng giao

cho người đàn ông để đổi lấy ma túy. Người đàn ông đồng ý nhận xe máy và đưa cho T 01 túi nilon màu trắng bên trong có 15 túi hồng phiến và 01 gói Heroine. Mua bán ma túy xong, người đàn ông bỏ đi, còn T cất giấu túi ma túy vào trong túi áo đang mặc rồi đi bộ theo đường cũ về bản O, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La. Trên đường đi T gọi điện thoại cho T4 thông báo đã mua được ma túy và hẹn 18 giờ cùng ngày sẽ gặp nhau tại khu vực bản O, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La để mua bán ma túy. Khi T đi đến điểm hẹn thì thấy T4 đi xe máy cùng với một người đàn ông (*T không biết họ tên và địa chỉ ở đâu*). T đưa ma túy cho T4 kiểm tra, trong lúc đang trao đổi mua bán ma túy thì bị Tổ công tác Đoàn Biên phòng cửa khẩu L phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên, còn T4 và người đàn ông đi cùng đã bỏ chạy thoát.

Về nguồn gốc 277,61 gam ma túy, loại Methamphetamine và 0,49 gam ma túy loại Heroine thu giữ trong vụ án: Thào A T khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông, quốc tịch Lào, bị cáo không biết họ tên và địa chỉ của người đàn ông này.

Do có hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số 159/CT-VKS-P1 ngày 08/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Thào A T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

** Tại phiên tòa sơ thẩm:*

Bị cáo Thào A T thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố và không khai báo gì thêm.

** Tranh luận tại phiên tòa:*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La trình bày luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Thào A T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Đề nghị xử phạt bị cáo Thào A T 20 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu trưng cầu giám định chất ma túy và vỏ gói niêm phong ban đầu; Test thử ma túy Thào A T. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO thu giữ của Thào A T.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Thào A T trình bày lời bào chữa nhất trí cáo trạng truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt

khó khăn, bị cáo không biết chữ nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là 20 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Thào A T nhất trí với quan điểm của người bào chữa, không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, cán bộ Đoàn Biên phòng cửa khẩu L Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Sơn La, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bào chữa cho bị cáo không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo

Ngày 18/6/2023, tại khu vực bản O, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La, Thào A T bị Tổ công tác Đoàn Biên phòng cửa khẩu L Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Sơn La phối hợp với các lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang khi đang thực hiện hành vi mua bán trái phép 277,61 gam ma túy, loại Methamphetamine và 0,49 gam ma túy loại Heroine, tổng cộng 278,1 gam ma túy với người đàn ông tên T4 để kiếm lời. Quá trình bắt giữ, người đàn ông tên T4 và người đàn ông đi cùng đã bỏ chạy thoát.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Tổ công tác Đoàn Biên phòng cửa khẩu L lập hồi 18 giờ 00 phút ngày 18/6/2023 tại bản O, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La đối với Thào A T cùng vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 15 túi nilon gồm 12 túi màu xanh, 03 túi màu hồng, bên trong mỗi túi đều chứa các viên nén màu hồng, nghi là ma túy tổng hợp; 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa chất cục bột màu trắng, nghi là Heroine.

- Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu giám định, niêm phong vật chứng lập hồi 14 giờ 15 phút ngày 19/6/2023 tại Phòng K Công an tỉnh Sơn La xác định: Bên trong 15 túi nilon (12 túi màu xanh, 03 túi màu hồng) chứa tổng cộng 2.831 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 277,61 gam; chất cục bột màu trắng có khối lượng 0,49 gam.

- Kết luận giám định số 1537/KL-KTHS ngày 20/6/2023 của Phòng K

Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 277,61 gam; loại Methamphetamine và 0,49 gam; loại Heroine (Heroin)...*”.

- LỜI khai nhận tội của bị cáo Thào A T tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với khối lượng ma túy thu giữ và lời khai của anh Nguyễn Văn T4, sinh năm 1987, trú tại: Bản P, xã L, huyện M, tỉnh Sơn La, là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang đối với Thào A T; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa.

Với các căn cứ chứng minh trên có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Thào A T đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố đối với bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt

Bị cáo Thào A T thực hiện hành vi phạm tội với khối lượng ma túy mua bán trái phép là 277,61 gam Methamphetamine và 0,49 gam Heroine, tổng cộng 278,1 gam ma túy, đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt “*Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này*”, quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo

Bị cáo Thào A T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Bị cáo Thào A T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về mức hình phạt áp dụng

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, khối lượng ma túy mua bán lớn (*tổng khối lượng hai chất ma túy là 278,1 gam*), nhưng xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bị cáo không biết chữ nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, phạm tội do nhất thời hám lợi; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên mở lượng khoan hồng, xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cũng bảo đảm biện pháp cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Bị cáo Thào A T đang bị tạm giam, thời hạn tạm giam còn lại dưới 45 ngày nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung

Ngoài hình phạt chính, bị cáo Thào A T còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự nhưng xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về các đối tượng có liên quan

Đối với người đàn ông tên T4 theo Thào A T khai là người đã gọi điện thoại cho bị cáo đặt vấn đề mua 30.000.000 đồng hồng phiến vào ngày 17/6/2023: Quá trình điều tra xác định T đã gặp T4 một lần khi đi làm thuê phát nương ở bản O, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La nhưng bị cáo không biết họ và địa chỉ của T4; bị cáo chỉ nhớ 03 số cuối số điện thoại của T4 sử dụng là 208. Cơ quan điều tra đã đề nghị công ty viễn thông cung cấp lịch sử liên lạc thoại và SMS đối với số thuê bao 0867.407.415 của Thào A T, kết quả trong các cuộc gọi đi, gọi đến không có số thuê bao nào có ba số cuối là 208 như lời khai của bị cáo. Ngoài lời khai của Thào A T thì không còn nguồn tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra xác định không có căn cứ để tiếp tục xác minh, điều tra là đúng quy định.

Đối với người đàn ông đi cùng T4 đến gặp T để mua ma túy tại khu vực bản O, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La và người đàn ông dân tộc Mông, quốc tịch Lào theo Thào A T khai là người đã bán cho bị cáo 15 túi hồng phiến và 01 gói Heroine vào ngày 18/6/2023: Quá trình điều tra, Thào A T khai không biết họ tên, địa chỉ, số điện thoại và thông tin gì khác của những người này. Ngoài lời khai của Thào A T thì không còn nguồn tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra xác định không có căn cứ để tiếp tục xác minh, điều tra là đúng quy định.

[10] Về vật chứng

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda loại xe Win theo Thào A T khai bị cáo đã sử dụng để đổi lấy 15 túi hồng phiến và 01 gói Heroine: Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy nêu trên là tài sản của Thào A T mua tại một quán xe máy cũ tại huyện M, tỉnh Sơn La vào năm 2019 với giá 5.000.000 đồng. Bị cáo không nhớ địa chỉ mua xe máy, không nhớ biển kiểm soát và các thông tin khác của xe, khi mua bán không làm giấy tờ; bị cáo cũng không biết người bán ma túy ở đâu nên Cơ quan điều tra xác định không có căn cứ để ra quyết định truy tìm vật chứng và thu giữ, xử lý là đúng quy định.

* Xử lý vật chứng, tài sản đang lưu giữ tại kho vật chứng của Cục Thi

hành án dân sự:

Đối với số ma túy còn lại gồm 270,26 gam Methamphetamine và 0,33 gam Heroine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu: Xét đây là loại hàng Nhà nước cấm lưu hành và vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO thu giữ của Thào A T: Xét đây là phương tiện bị cáo sử dụng để liên hệ thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[11] Về án phí

Bị cáo Thào A T là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Thào A T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Thào A T 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 270,26 gam ma túy, loại Methamphetamine + 0,33 gam ma túy, loại Heroine + 01 (một) hộp giấy niêm phong vật chứng ban đầu + 01 (một) túi nilon màu trắng ban đầu + 12 (mười hai) túi nilon màu xanh ban đầu + 03 (ba) túi nilon màu hồng ban đầu + 01 (một) mảnh nilon màu hồng ban đầu; được niêm phong trong một chiếc phong bì của Phòng K Công an tỉnh Sơn La còn nguyên niêm phong.

- Test thử ma túy Thào A T được niêm phong trong một chiếc phong bì còn nguyên niêm phong.

2.2. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh ngọc, loại cảm ứng, đã qua sử dụng kèm 02 sim điện thoại (thu giữ của Thào A T).

(Hiện trạng, đặc điểm vật chứng, tài sản theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 15 giờ 15 phút ngày 23/10/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La)

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thào A T.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22/01/2024).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Phòng PC 04 Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Sơn La;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV&THA;
- Tổ Hành chính tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Minh Hải